

Sự khác biệt về văn hóa chính trị và những xung đột quốc tế (tiếp theo và hết)

FEDOTOVA V.G. (2015), “Razlichie politicheskikh kylltur i mezhdunarodnye konflikty”, *Politicheskie issledovanija*, N°1, str.44-54.

Nguyễn Thị Kim Anh dịch

Tóm tắt: Các sự kiện kịch tính ở Ukraine đang phá vỡ trật tự thế giới hiện hữu và chưa được đánh giá đầy đủ về bản chất. Tình hình chỉ được xem xét thuần túy về mặt chính trị, và ít được thảo luận ở mức độ lý luận, khác với các nghiên cứu nghiêm túc thời Chiến tranh Lạnh. Bài viết này cung cấp cái nhìn tổng quan về một số quan điểm của các nhà nghiên cứu người Mỹ - những người đang lo ngại về những thay đổi không thể đảo ngược, họ là những người không đồng ý hoặc không hoàn toàn đồng ý với Washington. Việc nghiên cứu những quan điểm của họ giúp tác giả nhận thức được sự khác nhau giữa văn hóa chính trị của Nga và phương Tây. Nước Nga, có mục đích rõ ràng khi bảo vệ những lợi ích quốc gia của mình ở cấp độ địa chính trị, đang phải đối mặt với các quan niệm của phương Tây về cải cách dân chủ, và trên thực tế đang che giấu những lợi ích địa chính trị của việc mở rộng phạm vi ảnh hưởng của phương Tây. Tác giả đã cố gắng cho thấy rằng, những khái niệm quan trọng trong việc tìm hiểu cuộc xung đột “phương Tây - phi phương Tây” là một cam kết tiếp tục các mô hình hiện đại hóa kiểu phương Tây của các nước không thuộc phương Tây trên con đường bắt kịp sự phát triển của phương Tây. Mô hình này không phù hợp với điều kiện thực tiễn của quá trình hiện đại hóa ở nhiều quốc gia không thuộc phương Tây, trước hết là ở Nga và Trung Quốc. Khi xây dựng mô hình hiện đại hóa quốc gia, Nga và Trung Quốc đã thu thập kinh nghiệm của cả phương Tây và những nước không thuộc phương Tây, trên cơ sở sử dụng nền văn hóa riêng của họ như một nguồn lực phát triển. Theo quan điểm này, dân chủ không phải là một thiết kế có sẵn, mà phải được xây dựng bởi mỗi quốc gia, và được sự chấp nhận của quần chúng. Các giá trị truyền thống của Nga hiện nay đang dậy sóng, và được đặt lên hàng đầu, điều này đang khiến cho phương Tây khó chịu. Có thể thấy, phương Tây cũng có các giá trị truyền thống đặc trưng, việc từ chối chúng sẽ dẫn đến tình trạng rối ren trong quá trình quá độ lên hiện đại. Vào thế kỷ XVIII, dưới thời Peter Đại đế, Nga đã bắt đầu con đường hiện đại hóa, sau đó các giai

đoạn phát triển tiếp theo đã bãi bỏ chế độ nông nô, có những thay đổi phù hợp với các cuộc cải cách trong nửa sau thế kỷ XIX, rồi thực hiện cách mạng tư sản và cách mạng XHCN, tiến lên công nghiệp hóa, đảm bảo chiến thắng chủ nghĩa phát xít, đảm bảo dân chủ, bước vào con đường phát triển TBCN trong thế kỷ XX-XXI. Hai thế kỷ rưỡi nước Nga ở trong quá trình hiện đại hóa, và nhiều giá trị của nó đã trở nên hiện đại. Việc thu hẹp phạm vi của khái niệm châu Âu trong khuôn khổ EU đã bị chỉ trích. Cả hai nền văn hóa chính trị - Nga và phương Tây - đều chứa đựng các giá trị chung, nhưng có những ưu tiên khác nhau. Việc phối hợp thảo luận nghiêm túc có thể đem tới những bước tiến, có khả năng bảo vệ trước những thay đổi không thể đảo ngược.

Từ khóa: Văn hóa chính trị, Trật tự thế giới, Đối thoại, Lợi ích quốc gia, Dân chủ, Nga, Phương Tây, Ukraine, Hoa Kỳ, Châu Âu

Các giá trị truyền thống và hiện đại

Tổng thống Nga tập trung vào các giá trị truyền thống của Nga và phê phán hàng loạt các giá trị của phương Tây - điều này không tạo được nhiều sự tin cậy từ phía châu Âu cũng như Barack Obama. Điều này cũng khiến Legvold rất lo lắng. Cần lưu ý rằng, các nước phương Tây, bao gồm cả Hoa Kỳ và các nước châu Âu đã đi một chặng đường dài phát triển theo các mô hình thứ nhất (tự phát - thế kỷ XIX) và thứ hai (có tổ chức - thế kỷ XX). Trong hai thế kỷ qua, họ đã tiến tới các giá trị của xã hội hiện đại. Nhưng không thể tìm được một đất nước mà ở đó có thể phá vỡ hoàn toàn những giá trị truyền thống và thay thế chúng bằng toàn bộ các giá trị hiện đại. Các giá trị truyền thống được lưu giữ trong ngôn ngữ, thần thoại, các nền văn hóa, đặc điểm tính cách các dân tộc phương Tây, trong các mã văn hóa của họ. Nhiều giá trị hiện đại của phương Tây được hợp nhất với một môi trường văn hóa dân tộc và cho phép dễ dàng phân biệt người Mỹ với người Tây Ban Nha, người Hà Lan với người Bồ Đào Nha... Các giá trị truyền thống đóng vai trò quan trọng trong những

khác biệt này. Các giá trị được hình thành một cách tự nhiên theo dòng lịch sử, nhưng ngày nay ở phương Tây đang thịnh hành các ý tưởng kiến tạo, hiện hữu trước và bên ngoài các hệ thống giá trị đã có, và được áp dụng bởi các cách khác nhau, được nuôi dưỡng không chỉ bởi sự kiến tạo, mà còn bởi chủ nghĩa tự do - tự do không giới hạn, bất chấp mong muốn của đa số mọi người.

Nga đã trải qua chặng đường hơn một ngàn năm hình thành các giá trị truyền thống và bản sắc dân tộc. Sự lựa chọn các giá trị quan trọng trong số đó không chỉ do lịch sử, mà kèm theo đó là sự kiến tạo (hoặc ít nhất là nên đi kèm). Việc bảo vệ các giá trị truyền thống dựa trên quan điểm rằng, vai trò của chúng có thể bị sự vô chính phủ lấn át, và chúng là nền móng để đạt được các giá trị hiện đại. Hiện đại hóa ở Nga được chính thức công bố bằng một chương trình phát triển. Đáng tiếc, nó lại được coi như một chương trình kinh tế-kỹ thuật, khả quan hơn thì cũng chỉ như một chương trình chính trị. Hiện đại hóa không nên bằng lòng với một chương trình thu hẹp như vậy. Mục tiêu cuối cùng của nó là một xã hội hiện đại,

con người hiện đại với các giá trị hiện đại được kiến tạo bởi xã hội và bởi truyền thống của lòng tự trọng, sự tự tin vào tương lai, vào quan điểm sống tích cực, tuân thủ các luật chơi, cho phép mỗi người lập kế hoạch cho cuộc sống của mình, có niềm tin thay vì mất niềm tin, sự căm giận và mê tín dị đoan. Các giá trị truyền thống của xã hội Nga - niềm tự hào vì các chiến công trong lao động và chiến đấu, tinh thần ái quốc, cũng như tình yêu đất nước - ngày nay được kết hợp với bản sắc dân tộc, giá trị hợp lý, sự minh bạch, và các giá trị khác được thể hiện trong văn học, âm nhạc, hội họa, kịch. Đó là những thứ rất quan trọng cho sự hình thành các giá trị hiện đại của Nga, đúng theo cách như đối với phương Tây hiện đại. Cần một lần nữa tập trung chú ý đến vai trò ngày càng tăng của các giá trị truyền thống của phương Tây, và thực tế là ở nhiều nước chúng không bao giờ mất đi. Để bảo vệ các giá trị truyền thống, điều quan trọng là cần tách ra khỏi cực “Nga - phương Tây” và làm rõ những thiếu sót của phương Tây, như sự phản bội của nó với các giá trị truyền thống và các giá trị được hình thành trong quá trình phát triển trước đó, cũng như sự mất niềm tin vào khả năng Nga và các nước không thuộc phương Tây khác có thể tồn tại với các giá trị hiện đại. Và điều này xảy ra sau hơn 200 năm hiện đại hóa của Nga! Do vậy, khẳng định các giá trị truyền thống ở Nga không phải để phủ định các giá trị hiện đại, mà để thể hiện cội rễ vững chắc của chúng và phê phán sự vô chính phủ, lãnh đạm.

Vấn đề về các giá trị truyền thống và hiện đại được đặt ra trên bàn nghị sự cả ở Nga lẫn các nước khác. Tuy nhiên, hiện nay ở Nga nó được đưa ra trong

điều kiện có sự hiện diện chương trình hiện đại hóa và các giá trị của nó. Lý luận hiện đại hóa bỏ qua bản chất của sự hiện đại hóa, đòi hỏi thay đổi các giá trị của một quốc gia đang hiện đại hóa sang các giá trị phương Tây. Phổ biến trong thế giới đa dạng của thế kỷ XX, ngay cả sự hiện đại hóa cũng được bao phủ bởi những đặc trưng văn hóa của các nước nơi mà nó hiện diện. Trong mô hình thứ ba của thế kỷ XXI, mà chúng tôi đề cập đến như một “*thời đại mới*” ở các nước không thuộc phương Tây (Fedotova, Kolpakov, Fedotova 2008, tr.536-598), văn hóa và các giá trị truyền thống trở thành tiền đề cho hiện đại hóa, chứ không phải là những thứ cần phải loại bỏ. Ví dụ, sự chăm chỉ của người Trung Quốc, sự kiên cường của người Nga... Các nhà nghiên cứu người Hoa Kỳ L. Harrison và Huntington đã thể hiện điều này bằng công thức “*văn hóa có ý nghĩa*” (*Văn hóa có ý nghĩa...*, 2002).

Ukraine

Ukraine là một trong những quốc gia bắt đầu xây dựng quốc gia độc lập sau sự sụp đổ của Liên Xô. Khi Italia hình thành quốc gia, một người ủng hộ Mazzini cho biết: “Chúng tôi đã tạo ra Italia và bây giờ chúng tôi sẽ tạo ra những người Italia”. Ở Ukraine người ta nói ngược lại: “Chúng tôi đã tạo ra quốc gia Ukraine, và bây giờ chúng tôi sẽ quét sạch những người không phải người Ukraine ra khỏi đất nước này”. Tư tưởng ưu tiên sắc tộc Ukraine cho quốc gia Ukraine qua các thời kỳ lịch sử khác nhau có thể là có cơ sở. Nhưng với sự hình thành quốc gia Ukraine sau khi Liên Xô tan rã, việc tạo ra những người Ukraine - những công dân Ukraine từ tất cả các sắc tộc hiện nay, lẽ ra phải là

quyết định tốt nhất. Do vậy, việc từ chối dự định thành lập Liên bang Ukraine và duy trì hai ngôn ngữ quốc gia đã trở thành thảm kịch.

Nhà khoa học đầu tiên cảnh báo về khả năng đổ vỡ của Ukraine theo ranh giới của một trong số các sắc tộc - ranh giới khu vực Áo-Hung trong quá khứ - là S. Huntington. Ông thường bị chỉ trích vì đã bỏ qua các xung đột mà không có cơ sở xác đáng, rằng đây là “dự báo tự biện minh”, dẫn tới sự gia tăng các vết rạn nứt nhỏ trong quan hệ, trở thành xung đột lớn của xã hội văn minh. Trên thực tế, Huntington, người đứng đầu Trung tâm dự báo tương lai của trường Đại học Havard, đã cố gắng dự báo sự xuất hiện của xung đột để cảnh báo những nguy hiểm của chúng. Quan điểm “Sự va chạm của các nền văn minh” đã có từ thời nhà sử học người Anh A. Toynbee, nhưng ông không đặt ra sự nghi vấn và cũng không cho rằng những xung đột này ảnh hưởng thường xuyên đến số phận của các nền văn minh. Khác với Toynbee, Huntington đã dự đoán sự gia tăng vai trò của các cuộc xung đột, trong những giai đoạn nhất định, sau thời kỳ Chiến tranh Lạnh. Lý do ở chỗ, xung đột toàn diện trước đây giữa các hệ thống xã hội (TBCN và XHCN) giờ đã không còn ý nghĩa, và những người đã sống một thời gian dài trong các xung đột này đã tránh né các nhà sử học, những người coi các nhóm dân tộc cùng gốc với nhau là những nền văn minh. Huntington coi Ukraine là nền văn minh thuộc nhóm Chính thống giáo phương Đông, vạch ra trên bản đồ ranh giới sự đối lập và sự chia rẽ có thể có của nó với bộ phận Cơ đốc giáo phương Tây. Lần đầu tiên, tấm bản đồ dự báo sự chia rẽ của Ukraine,

tương tự như tình huống đang diễn ra hiện nay, được ông giới thiệu trong bài viết xuất bản năm 1993 trên tạp chí *Foreign Affairs* (Huntington, 1993, tr.22-49), và sau đó trong một tập san chuyên khảo “Sự va chạm và cải tổ lại trật tự thế giới” (Huntington, 1996, tr.166), được xuất bản bằng tiếng Nga (sau khi đã mất đi sự nghi vấn, vốn đã từng có ý nghĩa với Huntington) (Huntington, 2005, tr.256), và bằng một loạt các thứ tiếng khác nữa. Tuy nhiên, ông đã bị chỉ trích vì kích động chia rẽ, đặc biệt là những người chưa bao giờ đọc nó, sự thiếu hiểu biết của họ là một trong những lý do khiến Huntington không nghe theo, và người ta chỉ bắt đầu nói về sự chia rẽ của Ukraine khi nó đã xảy ra.

Trong những năm gần đây, Ukraine bị giằng xé bởi cuộc tranh cãi về việc liệu nó có một bản sắc chung, như Huntington gọi là “ý thức bản thân” hay không. Câu hỏi này có những câu trả lời khác nhau: 1) có hoặc có xu hướng có như là một quốc gia đang tạo lập; 2) có và luôn luôn có dựa trên cơ sở dân tộc Ukraine, chiếm đa số dân số; 3) không có. Làm thế nào để không có (“một đất nước chấp vá”, một nước “Ba Lan” và nước “Ukraine kiểu Nga”, “hai hoặc ba nước Ukraine”, sự biến đổi từ một nước có hơi hướng kiểu Nga thành Ukraine...)? Có thể đọc điều này trong bài viết của các nhà nghiên cứu Ukraine (Pogrebinsky, Popov, Tolpygo, 2013, tr.237-281). Các tác giả cũng như chúng tôi đang đứng ở quan điểm đầu tiên. Họ cũng giải thích lý do tại sao các lợi ích của sắc tộc Ukraine lại chiếm ưu thế trước các ý tưởng về bản sắc dân tộc của các công dân đất nước Ukraine. Đóng vai trò quan trọng nhất trong vấn đề

này là những hồi ức trước đây về yêu sách của khu vực phía Tây Ukraine - Galicia, những yêu sách được hồi sinh bất chấp các ý tưởng xây dựng Ukraine như một quốc gia đa sắc tộc. Theo quan điểm của họ, Galicia từ lâu đã coi mình là Piemont - người đã thống nhất nước Italia vào những năm 1860-1870 bằng cách sáp nhập tất cả các vùng đất vào đế chế cầm quyền Savoy. “Đối với tình hình của chúng tôi, điều này có nghĩa rằng, những người Ukraine nên chấp nhận thực hành văn hóa và tâm linh của Galicia, như là của chính Ukraine. Có nghĩa là, chúng ta đang có hiện tượng đối lập với chủ nghĩa khu vực cổ điển, thường được biểu hiện qua sự ham muốn lãnh thổ, quyền tự chủ và bản sắc trong khu vực của mình, mà không mở rộng nó ra khắp cả nước” (Pogrebinsky, Popov, Tolpygo, 2013, tr.239).

Chủ nghĩa dân tộc ở Galicia được đáp lại ở vùng Đông Nam - là một chủ thể xây dựng nhà nước Ukraine. Nền kinh tế Ukraine đã từng và đang ở trong tình trạng tồi tệ. Nhóm dân cư người Nga hướng về phía Nga, hướng về Liên minh Hải quan, trong khi phần lớn dân số Ukraine, đặc biệt là khu vực phía Tây, cố gắng gia nhập EU vì các lý do kinh tế. Bối cảnh trưng cầu dân ý lập đi lập lại, Ukraine tách ra khỏi Nga thời kỳ hậu cộng sản. Một người phụ nữ lớn tuổi, cựu chiến binh Stalingrad, nói với tôi rằng, khi đó bà đã bỏ phiếu cho việc ly khai khỏi Nga, “bởi vì họ đã nói với chúng tôi rằng rồi đây chúng ta sẽ sống như ở Phần Lan”. Những ảo tưởng này, ngay bây giờ, cũng đang chia rẽ nhiều người dân Ukraine trong cuộc nội chiến hướng về phương Tây. Điều này được sự ủng hộ của các cộng đồng người Ukraine ở phương Tây, những người đã ra đi từ

Liên Xô, Nga trong các thời điểm khác nhau và mang những hình ảnh tiêu cực về Nga, một phần là chân thực dựa trên việc nhìn nhận nước Nga của ngày hôm nay với Liên Xô, hay những khó khăn kinh tế những năm 1990, một phần do quan điểm của những người không ủng hộ trước kia và hiện nay vẫn chưa sẵn sàng thay đổi quan điểm của mình. Ukraine đã có cơ hội để trở thành một nhà nước liên bang, trao quyền cho các sắc tộc và đồng thời đưa họ vào công cuộc xây dựng một quốc gia dân tộc và bản sắc dân tộc. Cơ hội này có được tận dụng hay không phụ thuộc phần lớn vào vị trí của phương Tây.

EU và châu Âu

Các sự kiện ở Ukraine bị khuấy đảo trên con đường lựa chọn hướng về phía Nga hay về phía châu Âu. Ở đây Nga đối lập với châu Âu, còn châu Âu đồng nhất với EU, với khát vọng hướng tới cuộc sống tự do và thịnh vượng hơn. Một số lượng đáng kể các nhà xây dựng phía Tây Ukraine (những người rất có trình độ) đã kiếm tiền ở chính nước Nga. Và ý tưởng đồng nhất EU với châu Âu là một cái bẫy, bởi EU không phải là châu Âu, mà là một tổ chức thuộc về châu Âu, trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế chính nó đã gây khó khăn cho Bồ Đào Nha, Ireland, Italia, Hy Lạp, Tây Ban Nha, những nước mà đã bị các đại diện chính trị của EU gọi chệch đi là “những con lợn bản của châu Âu” (PIIGS, có thể dễ dàng đoán ra một chút bóp méo từ “lợn” trong tiếng Anh). Chưa nói đến các nước Đông Âu trong EU, số phận của các nước này còn thê thảm hơn nhiều.

Trên thực tế EU chỉ là một hệ thống, nhưng EU lại có nguyện vọng đồng nhất với châu Âu mà không tính

đến vai trò của các quốc gia châu Âu khác - trước tiên là Nga với nền văn hóa châu Âu và Á-Âu của nó. Châu Âu không phải hoặc không chỉ là một khu vực địa lý. Thuật ngữ này còn có ý nghĩa là một khái niệm thống nhất các xã hội với các giá trị châu Âu, không chỉ gồm Tây Âu mà còn bao gồm một châu Âu khác - Đông Âu (Fedotov, 1997). Khi nói về châu Âu từ Vancouver đến Vladivostok, từ Lisbon đến Vladivostok... không có nghĩa là nói về phạm vi địa lý, mà là về khái niệm châu Âu, tuy nhiên nhận thức về châu Âu đã bị thu hẹp đến khuôn khổ EU. Đa văn hóa đã bị tuyên bố chưa từng hiện diện. Đa văn hóa tồn tại ở khắp mọi nơi, ngay cả trong lớp học và trong xe điện. Câu hỏi đặt ra là liệu EU có thể thực hiện một chính sách đa văn hóa, và điều quan trọng là hình thành nó. Trên thực tế nó chưa hề tồn tại, mà được thay thế bởi một chính sách phân mảnh.

A. Merkel đã làm nhiều việc để thế giới quên đi chủ nghĩa phát xít ở Đức. Hình ảnh của một nền dân chủ tất yếu được hình thành ở châu Âu EU, tuy nhiên hình ảnh đó ngày nay đã bị suy giảm. Các ý tưởng dân chủ của Merkel dường như tồn tại cùng với mong muốn tách các nước thân Nga và đưa họ đến gần nước Đức, điểm đặc biệt dễ nhận ra trong quan hệ với Ukraine. Tình hình cũng tương tự như năm 1915, trong Chiến tranh thế giới thứ Nhất, với khát vọng dân chủ F. Naumann đã cho ra đời cuốn sách nổi tiếng "Trung Âu", trong đó ông kết hợp tự do với việc khẳng định các tư tưởng bảo vệ vai trò của các đế quốc Đức. Bản chất của khái niệm này là, các nước nhỏ không thể phát triển một cách tự chủ, và cần kết hợp với một quốc gia hùng mạnh nào đó. Trong bối

cảnh của cuộc Chiến tranh thế giới thứ Nhất, cách tiếp cận này là một sự kêu gọi lựa chọn của Ukraine và các nước châu Âu khác, để giải quyết vấn đề họ muốn sát cánh cùng ai - Nga hay Đức. Khát vọng dân chủ của Đức sau Chiến tranh thế giới thứ Hai đã đẩy nội dung nói trên xuống hàng sau, do các dự định dân chủ, làm cho việc tiếp nhận ý tưởng Trung Âu trở nên không đáng tin cậy, nhìn từ quan điểm dân chủ đang được hình thành về văn hóa chính trị dân chủ ở Đức. Có một ngoại lệ là cuốn sách do nhà sử học Đức K. Schlögel về Trung Âu được xuất bản vào năm 1986 và 1989 (Schlögel, 1986). Vào những năm 1990, ông trở thành giáo sư tại Đại học Frankfurt-on-Oder, nơi có nhiều sinh viên đến từ các nước hậu chủ nghĩa cộng sản, và nơi mà các mục tiêu giảng dạy dân chủ thắng thế, nhà sử học đã chấm dứt nghiên cứu chủ đề này. Trước đây tư tưởng của ông bị coi là không phù hợp với mục tiêu dân chủ và kích động trả thù những tư tưởng cũ, chống lại cộng đồng các quốc gia dân tộc do lịch sử để lại. Tuy nhiên, cuốn sách của Schlögel một lần nữa đã được tái bản, và chủ đề Trung Âu lại một lần nữa được thể hiện trong văn học Đức (xem ví dụ: Höfne S., J. H. Ulbricht, 2009).

Kết luận

Trong bài viết này, chúng tôi đã cố gắng xem xét khái niệm đối đầu mới giữa Nga và phương Tây, khi nghiên cứu quan điểm của các nhà khoa học Mỹ đang e ngại một cuộc Chiến tranh Lạnh, hoặc không đồng tình với chính sách hiện nay của Washington. Điều này cho phép chúng tôi nhìn lại vấn đề từ góc độ sự khác biệt trong văn hóa chính trị của Nga và phương Tây, bao gồm: các quan

điểm không thống nhất, hay các khái niệm công khai về lợi ích quốc gia, bản sắc châu Âu, sự khác biệt trong kiến giải về dân chủ, các giá trị truyền thống, tình huống ở Ukraine và vai trò của EU là không đồng nhất với châu Âu □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Văn hóa có ý nghĩa. Làm thế nào để những giá trị đóng góp vào sự tiến bộ xã hội, 2002, Nxb. MSPI, Moscow.
2. Pogrebinsky M., Popov A., Tolpyga A (2013), *Sự hình thành nước Ukraine đa văn hóa: tóm lược lịch sử và tình hình hiện tại - Cuộc khủng hoảng đa văn hóa và các vấn đề chính sách quốc gia*, Nxb. Wold, Moscow.
3. Fedotova V. G (1997), *Hiện đại hóa một châu Âu “khác”*, Nxb. IFRAN, Moscow.
4. Fedotov V. G (2014), “Ba mối liên quan đến chính trị: nền văn hóa tiền chính trị, chính trị và hậu chính trị” *International Journal of Culture Research*, N°1(14).
5. Fedotova V. G., Kolpakov V. A., Fedotova N. N (2008), *Chủ nghĩa tư bản toàn cầu: Ba biến đổi lớn. Phân tích xã hội triết học về mối quan hệ của các nền kinh tế và xã hội*, Nxb. Cách mạng Văn hóa, Moscow.
6. Huntington S. (2005), *Sự va chạm của các nền văn minh*, Nxb. ACT, Moscow.
7. Cohen S. F (2014), “Cuộc Chiến tranh Lạnh mới và sự cần thiết tinh thần ái quốc của Heresy. Sự nguy hiểm của Hoa Kỳ có thể dẫn đến chiến tranh với Nga”, *The Nation*. Tháng 8/2012. URL: <http://www.thenation.com-cold-war-and-necessity-patriotic-heresy> (truy cập ngày 26/10/2014).
8. Höfne S., J. H. Ulbricht (Eds.) (2009), *Ukraine đang ở đâu? Định vị một nền văn hóa châu Âu*, Nxb. Böhlau Verlag, Köln.
9. Huntington S. P. (1993), “Sự va chạm của các nền văn minh?”, *Foreign Affairs*, Summer.
10. Huntington S. P. (1996), *Sự va chạm của các nền văn minh và việc thiết lập lại trật tự thế giới*, Nxb. Simon & Schusterr, New York.
11. Legvold R. (2014), “Kiểm soát Chiến tranh Lạnh mới. Moscow và Washington có thể học hỏi gì từ cuộc chiến trước đây”, *Foreign Affairs*, Vol. 93, N°5.
12. Mearsheimer J. J. (2014), “Tại sao khủng hoảng Ukraine là lỗi lầm của phương Tây. Những ảo tưởng tự do chính là điều khiêu khích Putin”, *Foreign Affairs*, Vol. 93, N°5.
13. Schlögel K. (1986), *Trung tâm ở phía Đông, Trung Âu, Đức và những mất mát ở phía Đông*, Nxb. W. J. Siedler, Berlin.